

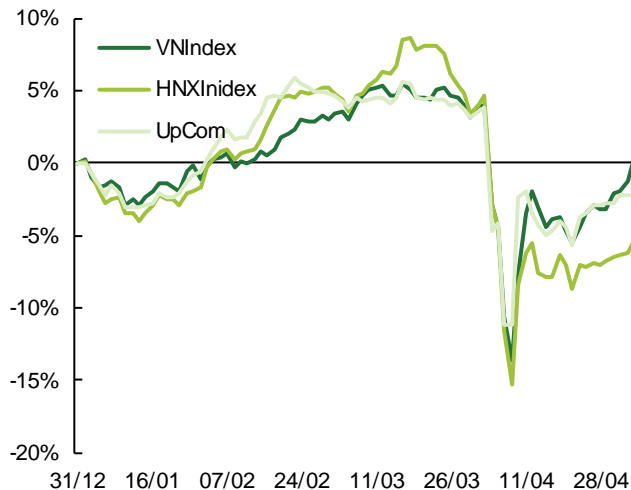
**VN-Index** **1267.3 (-0.20%)**  
786 Tr. cổ phiếu 17132.7 Tỷ VND (-10.84%)

**HNX-Index** **214.13 (-0.50%)**  
62 Tr. cổ phiếu 856.3 Tỷ VND (-24.68%)

**UPCOM-Index** **93.4 (0.45%)**  
46 Tr. cổ phiếu 475.3 Tỷ VND (-58.19%)

**VN30F1M** **1350.50 (-0.33%)**  
177,559 HD OI: 47,340 HD

### % Hiệu suất từ đầu năm (YTD) các chỉ số



### NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

- **Diễn biến:** Thị trường khởi sắc vào phiên sáng nhưng áp lực chốt lời chi phối trở lại vào phiên chiều khiến chỉ số đóng cửa giảm nhẹ. Tâm lý lạc quan ban đầu được thúc đẩy từ việc lạc quan về đàm phán thương mại, khi Anh quốc và Mỹ đã tiến tới thỏa thuận. Đây là thỏa thuận đầu tiên mà Mỹ đạt được với các đối tác thương mại kể từ khi ông Trump công bố áp thuế đối ứng lên hầu hết các nền kinh tế. Dù vậy, giới đầu tư bắt đầu đánh giá lại kết quả, khi mức thuế cơ bản với Anh vẫn giữ nguyên ở mức 10%, hiện chỉ giảm thuế đối với ô tô và thép, nhôm. Những chi tiết cuối cùng của hiệp định này vẫn sẽ được đàm phán trong thời gian tới. Sự chú ý đang hướng về cuộc gặp của Bộ trưởng Tài chính Hoa Kỳ Scott Bessent với các quan chức kinh tế hàng đầu Trung Quốc tại Thụy Sĩ vào cuối tuần.
- **Điểm nhấn trong phiên:** Thanh khoản sụt giảm so với phiên trước với độ rộng nghiêng về bên bán, khớp lệnh tiếp tục duy trì mức thấp hơn bình quân 20 phiên. Chiều tăng nổi bật ghi nhận ở nhóm Công nghệ, Tiêu dùng, Viễn thông, trong khi nhóm Bất động sản, Tài chính, Dầu khí, điều chỉnh giảm. Về mặt điểm số, đóng vai trò động lực là lực kéo từ LPB, FPT, TCB trong khi VIC, VCB, BID kim hãm. Khối ngoại trở lại bán ròng nhẹ 88,2 tỷ đồng trên sàn HoSE, tập trung ở VCB, VHM, NVL.

### GÓC NHÌN KỸ THUẬT

- **VN-Index** hạ nhiệt khi tiếp cận kháng cự mục tiêu 1270 - 1280 điểm phù hợp về mặt kỹ thuật. Khớp lệnh không quá lớn cho thấy cung bán chưa gây áp lực lên xu hướng. Vận động có lẽ sẽ tiếp tục được củng cố ở các phiên tới. Dao động kỳ vọng đi ngang quanh mốc 1260 điểm (+/- 10 điểm), cũng tương ứng với khu vực MA200-ngày. Hỗ trợ ngắn hạn được nâng lên ngưỡng 1235 điểm nhằm bảo toàn xu thế vận động.
- **Đối với HNX-Index**, áp lực bán cũng chi phối khiến chỉ số phủ định đà tăng từ phiên trước. Vận động có lẽ tiếp tục tích lũy thêm quanh khu vực 210 – 215 trước khi có thể bứt phá kháng cự 220 điểm.
- **Chiến lược chung:** Nắm giữ, hạn chế hưng phấn, theo dõi thêm phản ứng tại khu vực kháng cự. Nếu xuất hiện tín hiệu đảo chiều, cân nhắc thực hiện chốt lời. Trường hợp vận động duy trì tốt có thể chờ giải ngân thêm. Các nhóm ưu tiên chú ý là Tiện ích, Đầu tư công, Bất động sản, Ngân Hàng, Tiêu dùng.

### CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

Mua MBB (Xem tiếp tại trang 7)

Phái sinh (trang 9)

Nhận định thị trường | 1

### Diễn biến thị trường từ đầu năm đến hiện tại

Chỉ số	Giá đóng cửa	% Thay đổi			Giá trị giao dịch (Tỷ VND)	% Biến động giá trị giao dịch so với			Khối lượng giao dịch (Triệu CP)	% Biến động khối lượng giao dịch so với		
		(%) 1D	(%) 1W	(%) 1M		01 phiên trước	Trung bình 01 tuần	Trung bình 01 tháng		01 phiên trước	Trung bình 01 tuần	Trung bình 01 tháng
<b>Theo chỉ số</b>												
VN-Index	1,267.3 ▼	<b>-0.2%</b>	3.3%	15.8%	17,132.7 ▼	<b>-10.14%</b>	10.5%	<b>-47.1%</b>	785.7 ▼	<b>-7.9%</b>	23.2%	<b>-49.2%</b>
HNX-Index	214.1 ▼	<b>-0.5%</b>	1.0%	11.2%	856.3 ▼	<b>-24.7%</b>	10.9%	<b>-55.9%</b>	62.3 ▼	<b>-2.4%</b>	29.1%	<b>-56.6%</b>
UPCOM-Index	93.4 ➡	<b>0.5%</b>	1.1%	10.7%	475.3 ▼	<b>-58.2%</b>	<b>-11.5%</b>	<b>-52.7%</b>	46.0 ▲	<b>24.6%</b>	27.2%	<b>-45.6%</b>
VN30	1,352.3 ➡	<b>0.1%</b>	3.2%	15.7%	8,636.3 ▼	<b>-15.5%</b>	<b>-5.7%</b>	<b>-54.3%</b>	293.8 ▼	<b>-13.1%</b>	<b>-1.3%</b>	<b>-58.7%</b>
VNMID	1,816.4 ▼	<b>-0.1%</b>	3.5%	17.5%	6,071.6 ▼	<b>-4.2%</b>	39.0%	<b>-44.9%</b>	298.4 ▼	<b>-0.5%</b>	42.2%	<b>-51.9%</b>
VNSML	1,385.7 ➡	<b>0.1%</b>	2.9%	17.1%	1,674.9 ▼	<b>-1.2%</b>	16.2%	<b>-5.4%</b>	106.7 ▼	<b>-5.8%</b>	18.2%	<b>-35.6%</b>
<b>Theo ngành (VNIndex)</b>												
Ngân hàng	499.2 ▼	<b>-0.1%</b>	1.3%	7.3%	4,751.0 ▼	<b>-1.1%</b>	41.6%	<b>-2.0%</b>	226.4 ▼	<b>-6.5%</b>	35.2%	<b>-6.4%</b>
Bất động sản	344.7 ▼	<b>-1.1%</b>	9.5%	27.7%	3,497.7 ▼	<b>-8.1%</b>	20.9%	<b>-4.3%</b>	162.5 ▼	<b>-0.7%</b>	26.3%	5.2%
Dịch vụ tài chính	240.9 ▼	<b>-0.5%</b>	2.1%	5.9%	1,773.8 ▼	<b>-13.1%</b>	18.0%	<b>-22.9%</b>	105.1 ▼	<b>-10.8%</b>	21.6%	<b>-20.5%</b>
Công nghiệp	195.0 ➡	<b>0.2%</b>	3.5%	23.4%	787.1 ▼	<b>-24.5%</b>	<b>-24.0%</b>	<b>-25.3%</b>	23.0 ▼	<b>-24.2%</b>	<b>-25.8%</b>	<b>-31.4%</b>
Tài nguyên cơ bản	431.7 ▼	<b>-0.1%</b>	1.4%	11.3%	514.3 ▼	<b>-40.2%</b>	<b>-8.2%</b>	<b>-43.4%</b>	31.8 ▼	<b>-36.2%</b>	<b>-1.1%</b>	<b>-33.2%</b>
Xây dựng - Vật Liệu	156.9 ➡	<b>0.1%</b>	3.0%	12.8%	1,151.1 ▲	<b>48.8%</b>	87.1%	42.0%	62.0 ▲	<b>50.1%</b>	98.4%	51.7%
Thực phẩm	478.6 ➡	<b>0.3%</b>	0.6%	11.9%	1,333.0 ▲	<b>17.0%</b>	53.9%	8.0%	47.7 ▲	<b>28.0%</b>	63.7%	22.2%
Bán Lẻ	1,151.6 ➡	<b>0.2%</b>	0.3%	23.4%	473.5 ▼	<b>-33.1%</b>	1.8%	<b>-19.9%</b>	8.6 ▼	<b>-33.0%</b>	8.4%	<b>-17.2%</b>
Công nghệ	524.4 ▲	<b>1.4%</b>	4.6%	8.8%	1,074.5 ▼	<b>-31.6%</b>	40.6%	15.1%	11.5 ▼	<b>-27.9%</b>	33.3%	9.9%
Hóa chất	157.9 ▼	<b>-0.1%</b>	8.0%	9.1%	476.6 ▼	<b>-38.4%</b>	<b>-12.0%</b>	<b>-15.2%</b>	15.9 ▼	<b>-34.8%</b>	<b>-3.4%</b>	<b>-9.9%</b>
Tiện ích	623.6 ▼	<b>-0.3%</b>	4.2%	13.1%	259.9 ▼	<b>-20.1%</b>	<b>-26.4%</b>	<b>-8.1%</b>	14.0 ▼	<b>-11.0%</b>	<b>-28.8%</b>	<b>-8.8%</b>
Dầu khí	58.5 ▼	<b>-0.6%</b>	8.7%	11.1%	186.7 ▼	<b>-53.0%</b>	<b>-13.7%</b>	6.8%	8.8 ▼	<b>-51.3%</b>	<b>-17.6%</b>	<b>-3.4%</b>
Dược phẩm	411.9 ➡	<b>0.4%</b>	6.1%	16.5%	84.1 ▲	<b>37.5%</b>	120.6%	96.2%	3.6 ➡	<b>0.8%</b>	60.3%	14.9%
Bảo hiểm	79.8 ▼	<b>-1.3%</b>	4.9%	15.0%	35.9 ▼	<b>-5.2%</b>	<b>-8.5%</b>	<b>-9.4%</b>	0.9 ▼	<b>-6.2%</b>	<b>-8.7%</b>	<b>-12.3%</b>

Nguồn: FiinPro, PHS tổng hợp

## Diễn biến chỉ số chứng khoán của các thị trường trong khu vực và thị trường lớn trên Thế giới

Chỉ số	Thị trường	Giá đóng cửa	% Thay đổi giá		Chỉ số định giá	
			1 ngày	YTD	P/E	P/B
VN-Index	Việt Nam	1,267.3 ▼	-0.2%	0.0%	12.9x	1.6x
SET-Index	Thái Lan	1,211 ▬	0.4%	-13.5%	16.0x	1.2x
JCI-Index	Indonesia	6,833 ▬	0.1%	-3.5%	9.1x	1.8x
FTSE Bursa Malaysia	Malaysia	11,520 ▬	0.2%	-8.5%	14.5x	1.3x
PSEI Index	Phillipines	6,458 ▲	1.1%	-1.1%	11.6x	1.4x
Shanghai Composite	Trung Quốc	3,342 ▼	-0.3%	-0.3%	13.4x	1.4x
Hang Seng	Hồng Kông	22,868 ▬	0.4%	14.0%	11.5x	1.3x
Nikkei 225	Nhật Bản	37,503 ▲	1.6%	-6.0%	18.3x	1.9x
S&P 500	Mỹ	5,664 ▬	0.6%	-3.7%	24.2x	4.9x
Dow Jones	Mỹ	41,368 ▬	0.6%	-2.8%	22.9x	5.4x
FTSE 100	Anh	8,574 ▬	0.5%	4.9%	12.6x	1.9x
Euro Stoxx 50	Châu Âu	5,318 ▬	0.5%	8.6%	15.4x	2.1x
DXY		100 ▬	0.8%	-7.4%		
USDVND		25,970 ▬	0.0%	1.9%		

Nguồn: Bloomberg, PHS tổng hợp

Ghi chú: Chỉ số S&P 500, Dow Jones, FTSE 100 và Euro Stoxx 50 lấy giá đóng cửa hôm trước

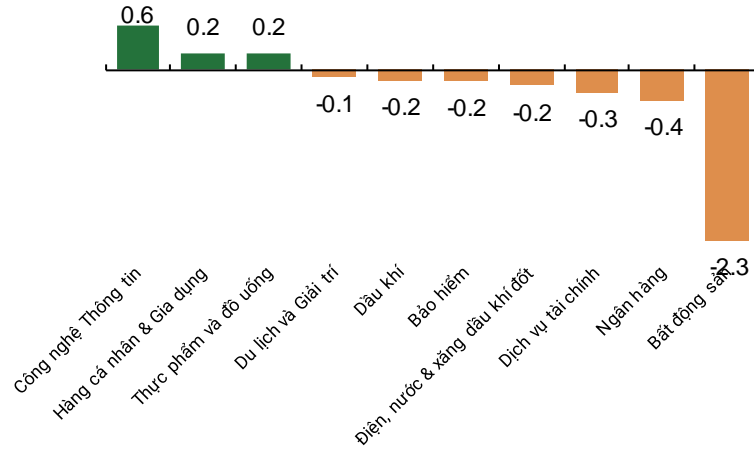
## Biến động giá/ chỉ số các loại hàng hóa toàn cầu

Giá/ Chỉ số hàng hóa		% Thay đổi giá			
		1D	1M	%YTD	%YoY
Dầu Brent	▲	1.9%	-2.2%	-14.2%	-23.7%
Dầu WTI	▲	5.3%	-1.9%	-14.7%	-22.8%
Khí gas	▬	0.8%	-4.3%	0.5%	58.7%
Than cốc (*)	▬	0.0%	3.8%	-15.5%	-34.3%
Thép HRC (*)	▼	-0.9%	0.4%	-5.4%	-13.9%
PVC (*)	▼	-1.1%	-3.4%	-4.5%	-14.0%
Phân Urea (*)	▼	-1.4%	-1.3%	1.6%	23.9%
Cao su thiên nhiên	▼	-0.6%	8.5%	-13.2%	4.9%
Bông Cotton	▼	-4.8%	0.7%	-1.9%	-14.7%
Đường	▲	2.5%	-2.0%	-8.9%	-10.4%
World Container Index	▼	-0.7%	-6.0%	-45.4%	-34.3%
Baltic Dirty tanker Index	▼	-7.4%	-9.8%	8.4%	-12.5%
Vàng	▼	-1.1%	7.9%	26.8%	41.8%
Bạc	▬	0.4%	5.0%	12.7%	15.0%

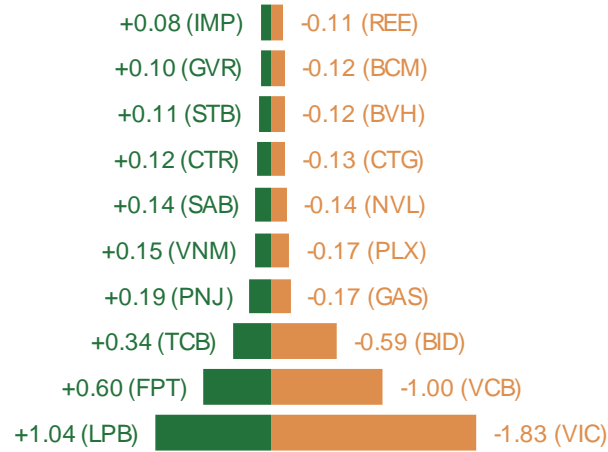
Nguồn: Bloomberg, PHS tổng hợp

Ghi chú (\*) Chỉ số giá tại thị trường Trung Quốc

### TOP NGÀNH ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO VNINDEX

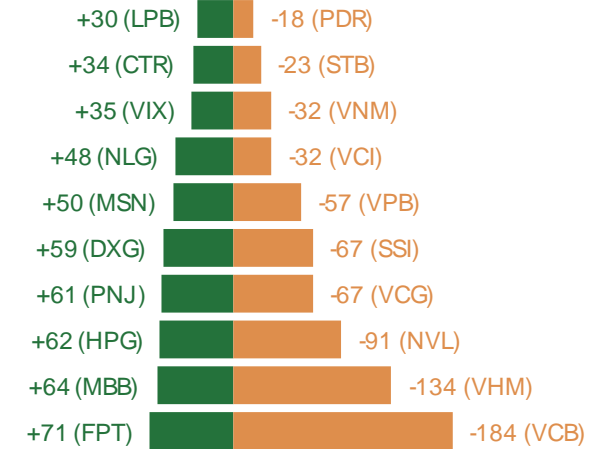


### TOP CỔ PHIẾU ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO VNINDEX

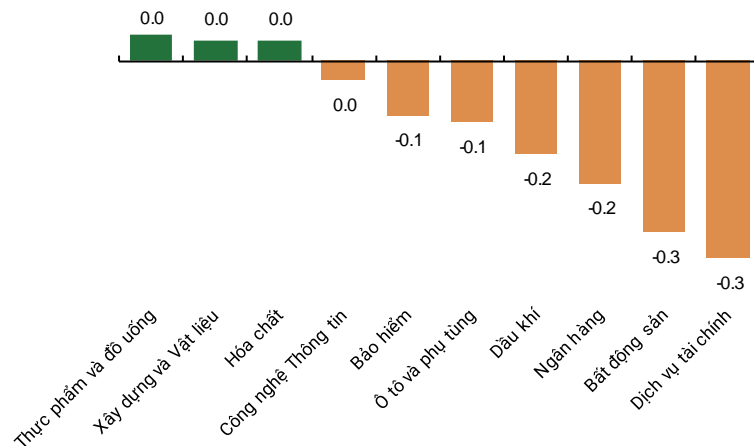


## BẢN TIN CHỨNG KHOÁN THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG CƠ SỞ

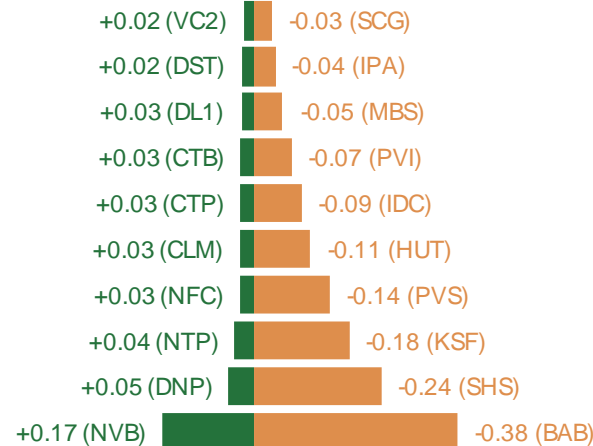
### TOP CỔ PHIẾU NHẬTNN GIAO DỊCH RÒNG (Tỷ VND) - VNINDEX



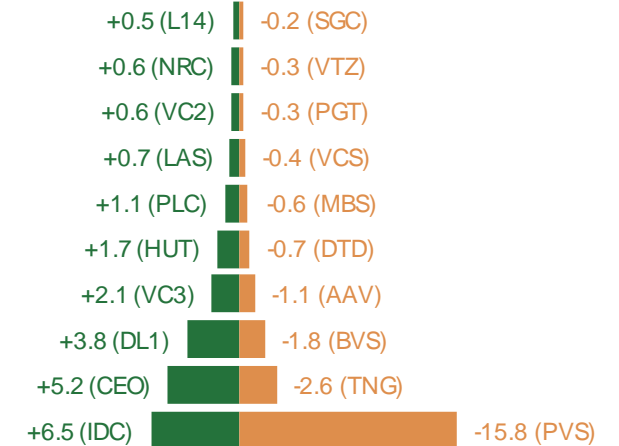
### TOP NGÀNH ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO HNXINDEX



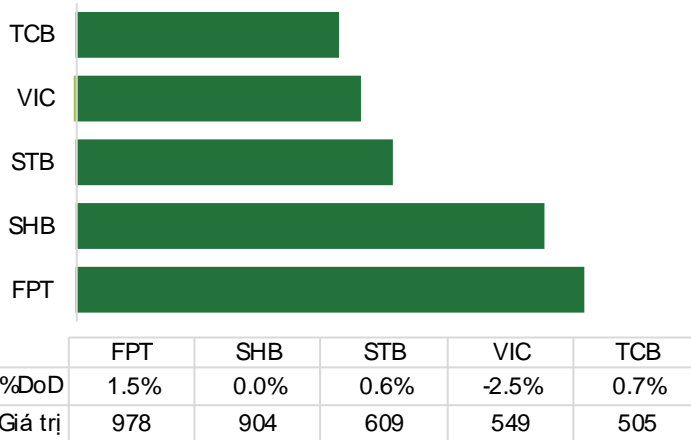
### TOP CỔ PHIẾU ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO HNXINDEX



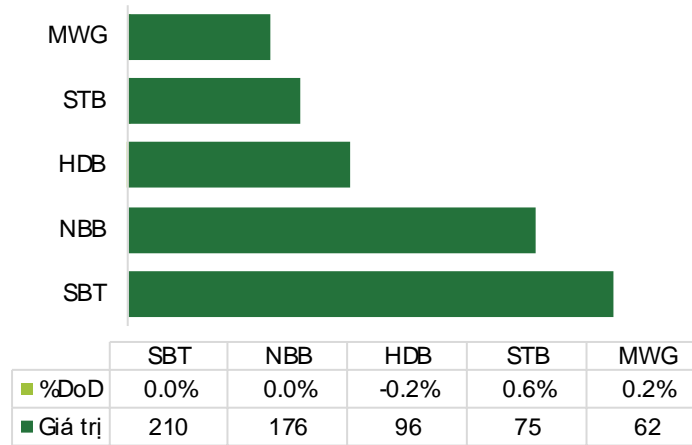
### TOP CỔ PHIẾU NHẬTNN GIAO DỊCH RÒNG (Tỷ VND) - HNXINDEX



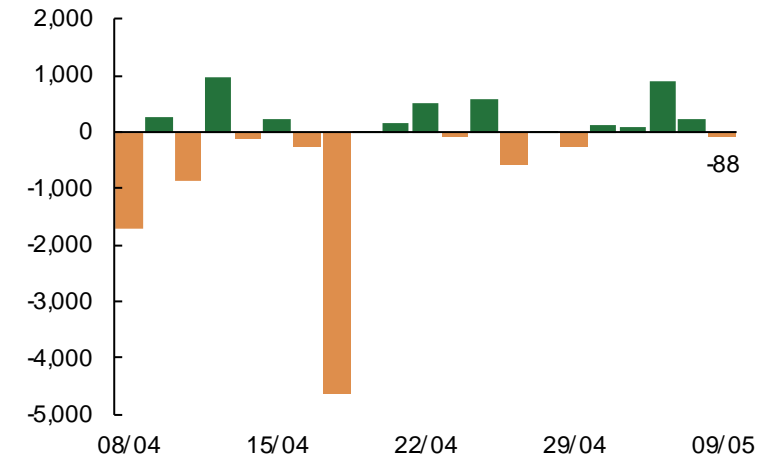
### TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH KHỚP LỆNH (Tỷ VND) - VNINDEX



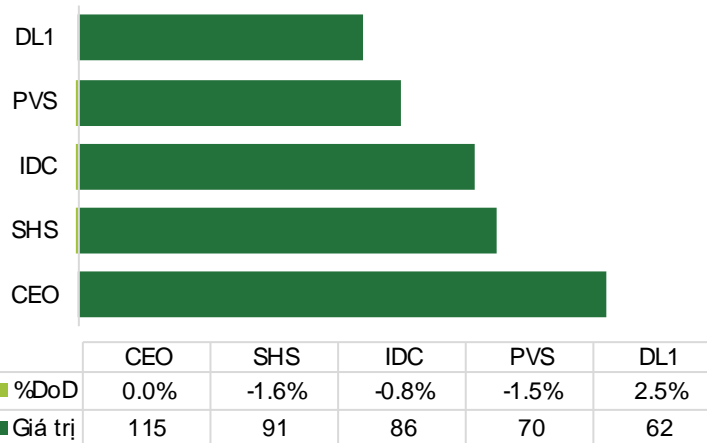
### TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH THỎA THUẬN (Tỷ VND) VNINDEX



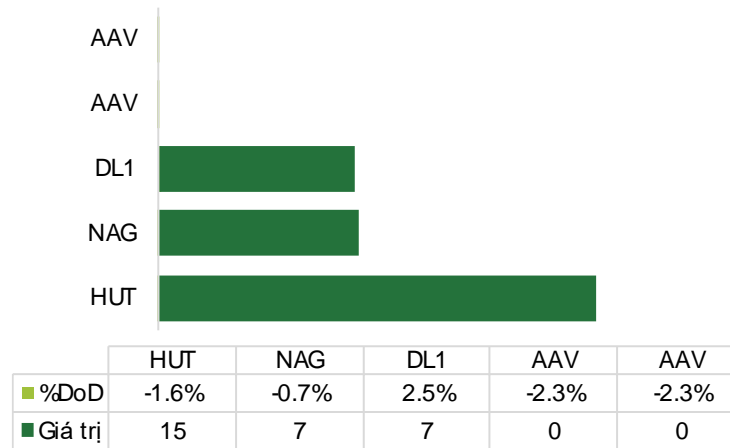
### GIÁ TRỊ GD RÒNG NĐTNN TẠI VNINDEX (Tỷ VND)



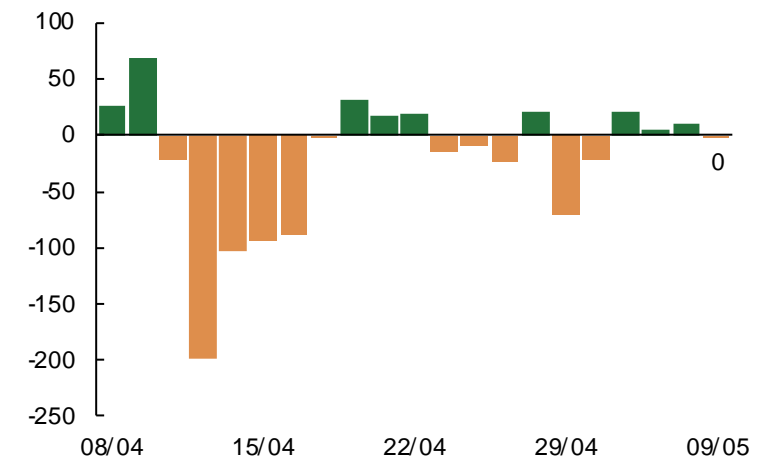
### TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH KHỚP LỆNH (Tỷ VND) - HNXINDEX



### TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH THỎA THUẬN (Tỷ VND) HNXINDEX



### GIÁ TRỊ GD RÒNG NĐTNN TẠI HNXINDEX (Tỷ VND)





### Góc nhìn kỹ thuật VNindex

- ✓ Nến xanh giảm đồ vol thấp
- ✓ Hỗ trợ: 1220 - 1240.
- ✓ Kháng cự: 1270 – 1280.
- ✓ Xu hướng: Tiếp cận kháng cự, cần củng cố thêm.

**Kịch bản:** VN-Index tiếp cận khu vực kháng cự mục tiêu trong nhịp hồi nên vận động có lẽ chậm lại để tích lũy thêm. Xu hướng nghiêng về đi ngang. Kịch bản lạc quan nếu tích lũy tốt chỉ số khả năng nối tiếp đà hướng về khu vực 1320 điểm, trong khi ở chiều kém tích cực, mức thoái lui nếu đánh mất hỗ trợ 1235 điểm có thể trở về ngưỡng tâm lý 1200 điểm.



### Góc nhìn kỹ thuật VN30

- ✓ Nến spinning top
- ✓ Hỗ trợ: 1300.
- ✓ Kháng cự: 1330 - 1350.
- ✓ Xu hướng: Tiếp cận kháng cự, cần củng cố thêm.

➔ Nến lưỡng lự cho thấy VN30 dao động quanh kháng cự biên trên 1350 điểm chưa xác nhận động lực đi tiếp. Khả năng xuất hiện nhịp điều chỉnh kỹ thuật để củng cố lại đà. Điểm tích cực là vol thấp biểu thị cung bán chưa gây áp lực, kỳ vọng nhịp điều chỉnh lành mạnh.

STOCK		STRATEGY	Technical			Financial Ratio	
Ticker	<b>MBB</b>	<b>BUY</b>	Current price	23.5		P/E (x)	6.3
Exchange	HOSE		Action price (12/5)	23.5		P/B (x)	1.3
Sector	Bank		Target price	26	10.6%	EPS	3729.0
			Cut loss	22.5	-4.3%	ROE	22.1%
						Stock Rating	BBB
						Scale Market Cap	Medium



### TÍN HIỆU KỸ THUẬT

- Giá kiểm định tốt khu vực MA50-ngày. Bên cạnh MA20 có dấu hiệu cắt lên MA50 củng cố cho xu hướng trung hạn.
  - Chỉ báo RSI ổn định trên mức 50 cùng với MACD cải thiện lên miền dương.
  - Xu hướng ủng hộ việc kiểm định lại đỉnh cũ hoặc lạc quan hơn là vượt đỉnh.
- ➔ KN mua quanh giá hiện tại hoặc tận dụng rung lắc trong phiên.

### LUẬN ĐIỂM CƠ BẢN

- ✓ Cơ cấu cho vay nổi bật với tỷ trọng cao ở DNNN và DN lớn, kỳ vọng hưởng lợi từ thúc đẩy đầu tư công, kinh tế nhà nước.
- ✓ Tỷ lệ chi phí trên thu nhập (CIR) giữ mức thấp giúp tăng biên lợi nhuận hoạt động. Tỷ lệ CASA (tiền gửi không kỳ hạn) trong top đầu hệ thống.
- ✓ Các chỉ số sinh lời (ROE, ROA) duy trì ở mức cao trong ngành. Chất lượng tài sản ổn định với tỷ lệ nợ xấu thấp (1.8% cuối Q1/2025).
- ✓ KQKD Q1/2025 tích cực: Tổng thu nhập hoạt động hợp nhất đạt hơn 15,300 tỷ đồng, tăng 27.5% so với cùng kỳ năm. Lợi nhuận trước thuế hợp nhất đạt 8,386 tỷ đồng, tăng 44,7%.

### Rủi ro:

Rủi ro thị trường chung khi căng thẳng thương mại diễn biến phức tạp.  
Tăng trưởng tín dụng chậm (cho vay Q1 tăng 2,7% so với đầu năm, thấp hơn trung bình ngành).

**Cổ phiếu khuyến nghị trong ngày**

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	LN dự kiến	Giá cắt lỗ	Lỗ dự kiến	Ghi chú
1	MBB	Mua	12/05/2025	23.50	23.50	0.0%	26.0	10.6%	22.5	-4.3%	Tích lũy tốt

**Danh mục cổ phiếu đang khuyến nghị**

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	LN dự kiến	Giá cắt lỗ	Lỗ dự kiến	Ghi chú
1	MSN	Nắm giữ	05/05/2025	62.80	53.80	16.7%	66	22.7%	59	9.7%	Nâng giá mục tiêu 66, chặn dưới 59
2	VCG	Mua	24/04/2025	21.30	21.65	-1.6%	24.5	13.2%	20	-7.6%	
3	DPG	Mua	28/04/2025	50.10	50.80	-1.4%	60	18.1%	47	-7%	
4	DBC	Mua	06/05/2025	28.00	28.1	-0.4%	31	10.3%	26.5	-6%	
5	REE	Mua	07/05/2025	68.70	69.7	-1.4%	77	10.5%	66	-5%	
6	PLC	Mua	08/05/2025	26.30	25.8	1.9%	30	16%	24	-7%	





### Tín hiệu kỹ thuật

- Ở đồ thị 1 giờ, VN30F2505 điều chỉnh giảm ngay đầu phiên sáng nhưng phe Long vẫn nâng đỡ mạnh mẽ khiến vận động trở lại cân bằng sau đó. Mặc dù có nỗ lực bứt phá trong phiên chiều nhưng chưa thể vượt lên hẳn kháng cự 1355.
- Chỉ báo RSI có dấu hiệu hạ nhiệt và tạo đỉnh đi xuống, thêm vào đó các lần kiểm định vùng giá trên 1355 điều cho thấy lực cung thắng thế. Điều này hàm ý áp lực điều chỉnh khả năng chi phối hơn.
- Vị thế Short cần nhắc khi dao động suy yếu và đánh mất hỗ trợ quanh ngưỡng 1346 - 1347. Vị thế Long tham gia khi xác nhận bứt phá khỏi đỉnh gần phía trên.

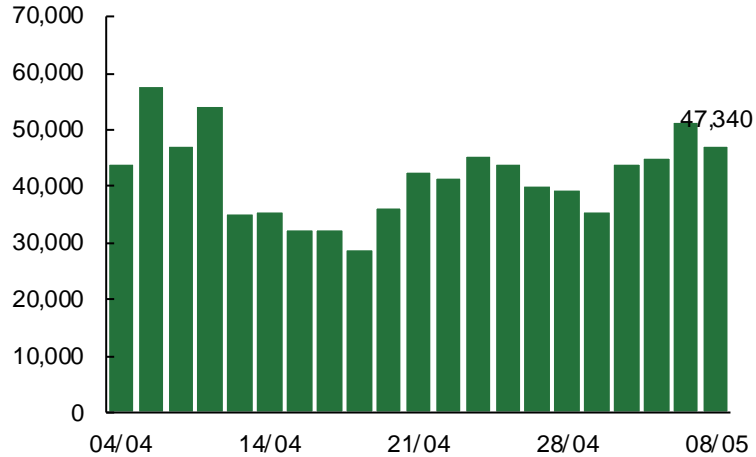
### Chiến lược giao dịch trong ngày

Vị thế	Điểm vào	Chốt lời	Cắt lỗ	Lợi nhuận/ Rủi ro
<b>Short</b>	<1347	1337	1352	10 : 5
<b>Long</b>	>1356	1365	1352	9 : 4

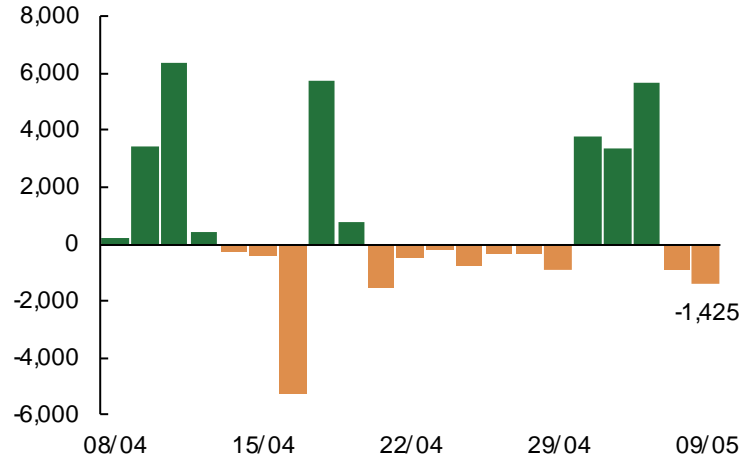
### Thông kê hợp đồng tương lai

Mã hợp đồng	Giá đóng cửa	Thay đổi (điểm)	KL giao dịch	KL Mở	Giá lý thuyết	Chênh lệch	Ngày thanh toán	Thời hạn còn lại (ngày)
VN30 Index	1,352.3	1.2						
VN30F2505	1,350.5	-4.5	177,559	47,340	1,352.4	-1.9	15/05/2025	6
VN30F2506	1,352.0	5.9	1,338	2,383	1,353.6	-1.6	19/06/2025	41
VN30F2509	1,347.6	-2.3	69	545	1,356.5	-8.9	18/09/2025	132
VN30F2512	1,347.5	-3.0	90	186	1,359.4	-11.9	18/12/2025	223

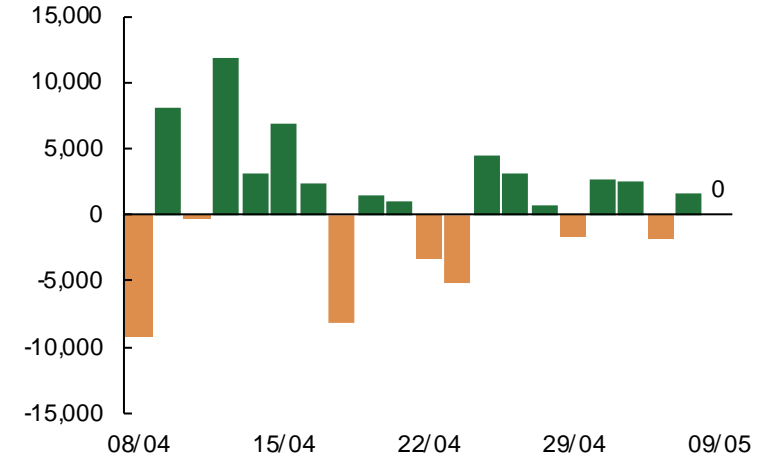
### Khối lượng mở (Open interest)



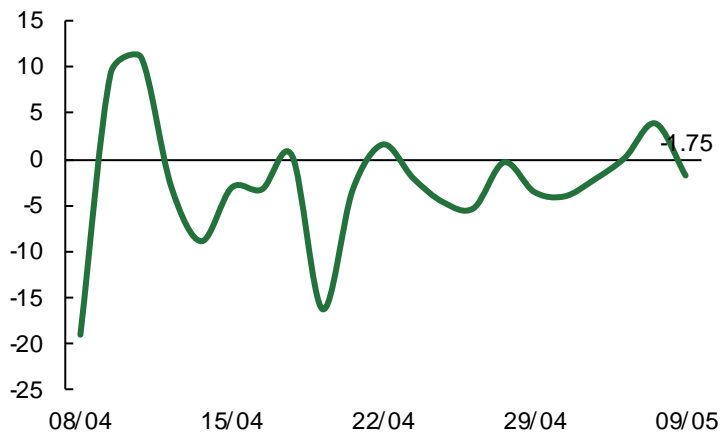
### Khối lượng giao dịch ròng của khối ngoại (Hợp đồng)



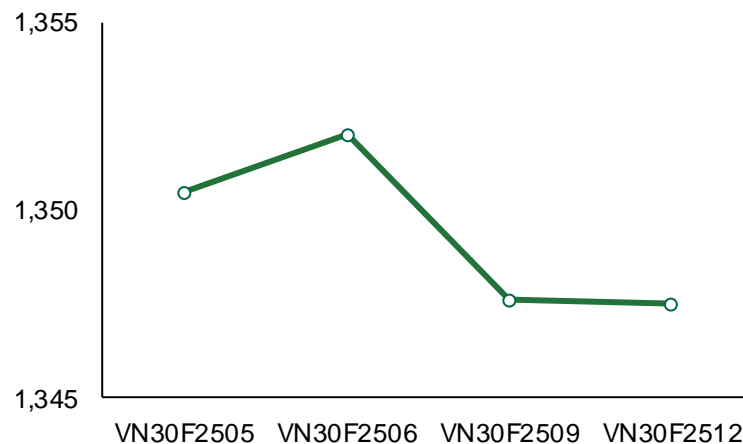
### Khối lượng giao dịch ròng của tự doanh (Hợp đồng)



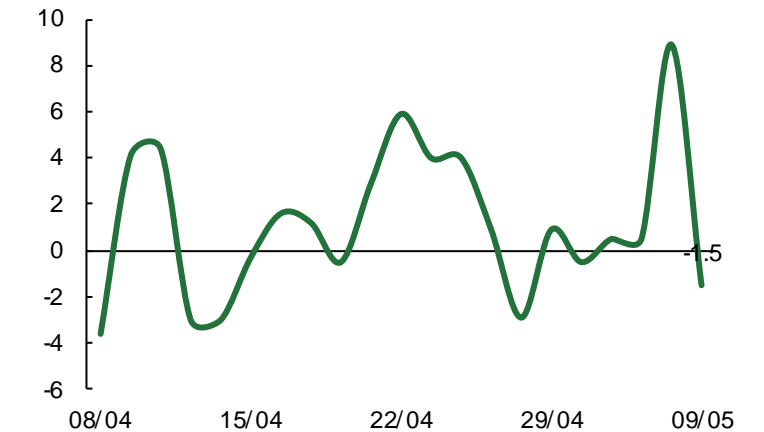
### Basis hợp đồng tương lai



### Đường cong hợp đồng tương lai



### VN30F1M – VN30F2M



Mã CK	Thị giá	Giá hợp lý *	Upside/ Downside	Khuyến nghị
<a href="#">DGC</a>	91,700	102,300	11.6%	Tăng tỷ trọng
<a href="#">MWG</a>	60,400	66,700	10.4%	Tăng tỷ trọng
<a href="#">HHV</a>	12,000	13,500	12.5%	Tăng tỷ trọng
<a href="#">TCM</a>	30,350	48,200	58.8%	Mua
<a href="#">AST</a>	63,400	65,800	3.8%	Nắm giữ
<a href="#">DGW</a>	33,500	48,500	44.8%	Mua
<a href="#">DBD</a>	50,600	68,000	34.4%	Mua
<a href="#">HAH</a>	66,800	61,200	-8.4%	Giảm tỷ trọng
<a href="#">PNJ</a>	76,400	111,700	46.2%	Mua
<a href="#">HPG</a>	25,650	32,400	26.3%	Mua
<a href="#">DRI</a>	11,872	15,100	27.2%	Mua
<a href="#">DPR</a>	37,100	43,500	17.3%	Tăng tỷ trọng
<a href="#">VNM</a>	57,700	72,500	25.6%	Mua
<a href="#">STB</a>	39,750	38,800	-2.4%	Giảm tỷ trọng
<a href="#">ACB</a>	24,150	31,900	32.1%	Mua
<a href="#">MBB</a>	23,500	31,100	32.3%	Mua
<a href="#">MSB</a>	11,300	13,600	20.4%	Mua
<a href="#">SHB</a>	12,900	12,400	-3.9%	Giảm tỷ trọng
<a href="#">TCB</a>	27,600	30,700	11.2%	Tăng tỷ trọng

Mã CK	Thị giá	Giá hợp lý *	Upside/ Downside	Khuyến nghị
<a href="#">IPB</a>	14,050	19,700	40.2%	Mua
<a href="#">VIB</a>	17,550	22,900	30.5%	Mua
<a href="#">VPB</a>	17,000	24,600	44.7%	Mua
<a href="#">CTG</a>	37,450	42,500	13.5%	Tăng tỷ trọng
<a href="#">HDB</a>	21,200	28,000	32.1%	Mua
<a href="#">VCB</a>	56,600	69,900	23.5%	Mua
<a href="#">BID</a>	35,100	41,300	17.7%	Tăng tỷ trọng
<a href="#">LPB</a>	34,500	28,700	-16.8%	Bán
<a href="#">MSH</a>	46,300	58,500	26.3%	Mua
<a href="#">IDC</a>	38,700	72,000	86.0%	Mua
<a href="#">SZC</a>	31,900	49,500	55.2%	Mua
<a href="#">BCM</a>	59,500	80,000	34.5%	Mua
<a href="#">SIP</a>	67,300	88,000	30.8%	Mua
<a href="#">IMP</a>	49,300	41,800	-15.2%	Bán
<a href="#">VHC</a>	51,700	83,900	62.3%	Mua
<a href="#">ANV</a>	15,100	17,200	13.9%	Tăng tỷ trọng
<a href="#">EMC</a>	37,150	50,300	35.4%	Mua
<a href="#">SAB</a>	49,000	64,000	30.6%	Mua
<a href="#">VSC</a>	23,100	18,200	-21.2%	Bán

\* Giá hợp lý đã điều chỉnh các quyền thực hiện sau ngày báo cáo

- 05/05 Việt Nam – Chỉ số PMI  
Việt Nam – Họp quốc hội
- 06/05 Việt Nam – Dữ liệu kinh tế Vĩ mô tháng 04/2025  
Mỹ & Trung Quốc – Chỉ số PMI
- 08/05 Mỹ - FED công bố lãi suất điều hành
- 10/05 Trung Quốc – Dữ liệu CPI, PPI, Xuất nhập khẩu tháng 04/2025
- 13/05 Mỹ - Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 4
- 14/05 Việt Nam – Công bố danh mục MSCI
- 15/05 Việt Nam – Đáo hạn phái sinh  
Mỹ - Chỉ số giá sản xuất (PPI) tháng 4  
EU – Dữ liệu vĩ mô tháng 04/2025
- 16/05 Trung Quốc – Dữ liệu vĩ mô 04/2025
- 30/05 Việt Nam – Quỹ ETF liên quan MSCI cơ cấu danh mục  
Mỹ - Công bố số điều chỉnh GDP, Chỉ số Core PCE

## THÔNG TIN VĨ MÔ

**Quốc hội thảo luận về phát triển trí tuệ nhân tạo:** Ngày 9/5, Quốc hội thảo luận dự án Luật Công nghiệp công nghệ số, trong đó có nhiều chính sách đột phá về phát triển trí tuệ nhân tạo, công nghệ bán dẫn. Theo dự thảo, trí tuệ nhân tạo (AI) được phát triển nhằm phục vụ sự thịnh vượng và hạnh phúc của con người, lấy con người làm trung tâm; nâng cao năng suất, hiệu quả công việc, thúc đẩy thông minh hóa.

**TP HCM đã cấp sổ hồng cho gần 64.000 căn hộ được gỡ vướng:** Tại buổi họp báo định kỳ về tình hình kinh tế - xã hội TP HCM vừa diễn ra, ông Phạm Tấn Lộc - Phó trưởng Phòng Đăng ký, Văn phòng đăng ký đất đai TP HCM đã thông tin về tiến độ, kết quả tháo gỡ vướng mắc và cấp sổ hồng trên địa bàn. Theo đó, ông Lộc cho biết hiện có 81.085 hồ sơ chưa hoàn tất việc tháo gỡ vướng mắc để giải quyết thủ tục cấp sổ hồng tại các dự án phát triển nhà ở thương mại. Đến nay, tiến độ tháo gỡ vướng mắc đã đạt tỷ lệ 78,7%, tương ứng 63.821.

**Các tiến trình đàm phán thương mại tiếp tục được chú ý:** Sau khi Mỹ - Anh vừa đạt được thỏa thuận, Bộ trưởng Thương mại Mỹ Howard Lutnick tiết lộ Washington chuẩn bị tung ra hàng chục thỏa thuận thương mại mới trong tháng tới, nhưng mức thuế cơ bản 10% áp dụng cho hầu hết các quốc gia nhiều khả năng vẫn sẽ được duy trì. Ở châu Á, ông cho rằng Ấn Độ sẽ sớm đạt được thỏa thuận trong khi Nhật Bản và Hàn Quốc cần thêm nhiều thời gian.

## THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

**KDC - KIDO báo lỗ trong quý 1/2025:** Theo BCTC mới công bố, ông lớn ngành thực phẩm ghi nhận doanh thu thuần gần 2,150 tỷ đồng trong 3 tháng đầu năm, tăng mạnh 18% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, mảng dầu ăn vẫn là trụ cột khi đóng góp tới 1,674 tỷ đồng, chiếm tới 78% tổng doanh thu. Dù doanh thu tăng mạnh, nhưng công ty vẫn lỗ ròng gần 76 tỷ đồng. Nguyên nhân chính đến từ sự suy giảm về biên lợi nhuận, cùng với đó là sự gia tăng đáng kể của các khoản chi phí, đặc biệt là chi phí lãi vay và chi phí bán hàng.

**VGI - Doanh thu Viettel Global tăng trưởng 6 quý liên tiếp trên 20%:** BCTC quý 1/2025 ghi nhận doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ của công ty đạt 9.657 tỷ đồng, tăng 22% so với quý 1/2024. Lợi nhuận trước thuế hợp nhất đạt 1.310 tỷ đồng. Đây là quý thứ 6 liên tiếp công ty ghi nhận mức tăng trưởng doanh thu trên 20%. Bên cạnh kết quả tốt từ mảng viễn thông truyền thống, các công ty ví điện tử của Viettel Global cũng ghi nhận tăng trưởng ấn tượng.

**SBT - TTC AgriS hoàn thành 86% chỉ tiêu lợi nhuận sau 3 quý:** Quý III niên độ 2024-2025, công ty tiếp tục ghi nhận sự tăng trưởng với doanh thu thuần đạt 7.289 tỷ đồng, tăng 18% so với cùng kỳ. Lợi nhuận trước thuế đạt 231 tỷ đồng, tăng trưởng 15%. Lũy kế 9 tháng đầu niên độ, tổng doanh thu thuần đạt 21.648 tỷ đồng, tăng 11% và hoàn thành 83% kế hoạch. Lợi nhuận trước thuế đạt gần 773 tỷ đồng, tăng 13% và hoàn thành 86% kế hoạch.

### **Đảm bảo phân tích**

Báo cáo được thực hiện bởi **Lê Trần Khang, chuyên viên phân tích cao cấp – Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng**. Mỗi nhân viên phụ trách về phân tích, chiến lược hay nghiên cứu chịu trách nhiệm cho sự chuẩn bị và nội dung của tất cả các phần có trong bản báo cáo nghiên cứu này đảm bảo rằng, tất cả các ý kiến của những người phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đều phản ánh trung thực và chính xác ý kiến cá nhân của họ về những vấn đề trong bản báo cáo. Mỗi nhân viên phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đảm bảo rằng họ không được hưởng bất cứ khoản chi trả nào trong quá khứ, hiện tại cũng như tương lai liên quan đến các khuyến cáo hay ý kiến thể hiện trong bản báo cáo này

### **Miễn trừ trách nhiệm**

Báo cáo nghiên cứu này được chuẩn bị bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS) nhằm mục đích cung cấp thông tin. Thông tin được trình bày trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn được cho là đáng tin cậy, nhưng PHS không đảm bảo về tính chính xác hoặc đầy đủ của thông tin đó. Các quan điểm, ước tính, và dự báo trong báo cáo này phản ánh đánh giá hiện tại của tác giả tại thời điểm phát hành báo cáo và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước. Báo cáo này không phải là một lời đề nghị bán hoặc mời chào mua bất kỳ loại chứng khoán nào. Báo cáo này không nhằm mục đích cung cấp tư vấn đầu tư cá nhân và không xét đến các mục tiêu đầu tư cụ thể, tình hình tài chính, hoặc nhu cầu của bất kỳ cá nhân nào. PHS, các công ty liên kết và/hoặc các cán bộ, giám đốc hoặc nhân viên của họ có thể có lợi ích hoặc vị trí trong, và có thể thực hiện các giao dịch liên quan đến chứng khoán hoặc quyền chọn được đề cập trong báo cáo này. PHS cũng có thể thực hiện hoặc tìm cách thực hiện các dịch vụ ngân hàng đầu tư hoặc các dịch vụ khác cho các công ty được đề cập trong báo cáo này. PHS, các công ty liên kết của mình, cũng như các cán bộ, giám đốc hoặc nhân viên của họ, không chịu bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào đối với bất kỳ tổn thất trực tiếp hoặc hệ quả nào phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này hoặc nội dung của nó

### **© Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS)**

Tầng 21, Phú Mỹ Hưng Tower, 08 Hoàng Văn Thái, phường Tân Phú, quận 7, Tp.HCM

Điện thoại: (+84-28) 5 413 5479

Fax: (+84-28) 5 413 5472

Hỗ trợ khách hàng: 1900 25 23 58

Hỗ trợ đặt lệnh: (+84-28) 5 413 5488

E-mail: info@phs.vn / support@phs.vn

Web: www.phs.vn

#### **Chi nhánh Quận 1**

Phòng 1003A, Tầng 10, Tòa nhà Ruby, 81-83-83B-85 Hàm Nghi, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp.HCM

Điện thoại: (84-28) 3 535 6060

Fax: (84-28) 3 535 2912

#### **Chi nhánh Quận 3**

Tầng 4, D&D Tower, 458 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 2, Quận 3, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 3 820 8068

Fax: (84-28) 3 820 8206

#### **Chi nhánh Tân Bình**

Tòa nhà Park Legend, 251 Hoàng Văn Thụ, Phường 2, Quận Tân Bình, Tp.HCM

Điện thoại: (84-28) 3 813 2401

Fax: (84-28) 3 813 2415

#### **Chi nhánh Thanh Xuân**

Tầng 5, Tòa nhà UDIC Complex, N04 Hoàng Đạo Thúy, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội.

Điện thoại: (84-24) 6 250 9999

Fax: (84-24) 6 250 6666

#### **Chi nhánh Hải Phòng**

Tầng 2, Tòa nhà Eliteco, 18 Trần Hưng Đạo, Quận Hồng Bàng, Hải Phòng

Điện thoại: (84-225) 384 1810

Fax: (84-225) 384 1801